

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDT-QLCLGDCNTT
V/v hướng dẫn tổ chức các kỳ thi chọn
học sinh giỏi năm học 2025 - 2026 và Kỳ
thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh tham dự
kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia
THPT năm học 2026 -2027

Quảng Ngãi, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDDT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quy định thi chọn học sinh giỏi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-SGDDT ngày 10/01/2024 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi (*Quy định tổ chức thi chọn học sinh giỏi*).

Thực hiện kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi năm học 2025 - 2026 và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT (Kỳ thi chọn đội tuyển) năm học 2026 - 2027. Cụ thể như sau:

I. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở và thành lập đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh

1. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở

a) Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở là kỳ thi do các đơn vị trực thuộc Sở có cấp trung học phổ thông (THPT) tổ chức cho học sinh các lớp cấp THPT của đơn vị, Ủy ban nhân dân (UBND) các xã, phường, đặc khu (*gọi chung là UBND cấp xã*) tổ chức cho học sinh các lớp cấp THCS tại các trường có cấp THCS (*bao gồm các trường thuộc UBND cấp xã và các trường trực thuộc Sở*) trên địa bàn. Việc tổ chức kỳ thi cấp cơ sở do Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc Sở, Chủ tịch UBND cấp xã (*gọi chung là Thủ trưởng các địa phương, đơn vị*) quyết định; công tác tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở (nếu có) do Thủ trưởng các địa phương, đơn vị quy định trên cơ sở tham khảo Quy định tổ chức thi chọn học sinh giỏi của Sở GDĐT và Công văn này.

b) Học sinh, học viên tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở phải có kết quả xếp loại rèn luyện và học tập từ loại khá trở lên theo kết quả cuối năm học liền kề đối với kỳ thi tổ chức trước khi kết thúc học kỳ I hoặc kết quả của học kỳ I năm đang học đối với kỳ thi tổ chức sau khi kết thúc học kỳ I.

2. Thành lập đội tuyển tham dự các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh

Thủ trưởng các địa phương, đơn vị quyết định tổ chức kỳ thi chọn học sinh

giỏi cấp cơ sở hoặc có thể xem xét kết quả xếp loại rèn luyện và học tập của học sinh để thành lập đội tuyển căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và phù hợp với ngày tổ chức kỳ thi cấp tỉnh. Việc thành lập đội tuyển tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh phải hoàn thành và gửi hồ sơ về Sở GDĐT trước ngày tổ chức thi cấp tỉnh **ít nhất 30 ngày**.

3. Báo cáo việc tổ chức kỳ thi cấp cơ sở

Các địa phương, đơn vị báo cáo tổng kết về công tác tổ chức các kỳ thi cấp cơ sở (công tác triển khai, kết quả thực hiện, những khó khăn, kiến nghị (nếu có)) trước ngày 30/4/2026; những đơn vị không tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp cơ sở vẫn gửi báo cáo, trong đó nêu lý do, cách thức lập đội tuyển, kết quả thực hiện.

II. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh

1. Hồ sơ đăng ký dự thi

Mỗi đơn vị có học sinh dự thi lập hồ sơ đăng ký dự thi, gồm:

- Quyết định của Thủ trưởng đơn vị về việc thành lập đội tuyển;
- Quyết định thành lập Hội đồng ra đề thi, chấm thi; đề thi và hướng dẫn chấm của kỳ thi tại cơ sở (*nếu có tổ chức thi chọn đội tuyển*);
- Danh sách xác nhận kết quả rèn luyện và học tập của học sinh dự thi.

Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm về điều kiện dự thi của thí sinh theo đúng quy định hiện hành và đảm bảo yêu cầu về số lượng thí sinh đăng ký dự thi.

2. Đối tượng, hình thức, số lượng, thời gian, địa điểm

2.1. Kỳ thi chọn đội tuyển năm học 2026 - 2027

a) Đối tượng: Học sinh đang học cấp THPT có xếp loại rèn luyện và học tập năm học 2025 -2026 từ khá trở lên và được tuyển chọn từ các trường có cấp THPT.

b) Môn thi

Tổ chức thi 09 môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh và Tin học.

c) Hình thức thi:

- Môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính với các môi trường lập trình theo quy định của Bộ GDĐT; môn Tiếng Anh gồm 01 bài thi viết (03 kỹ năng: nghe, đọc hiểu, viết) và phần thi nói; các môn khác thi theo hình thức thi viết;

- Tổ chức hai (02) buổi thi đối với các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Tiếng Anh; tổ chức một (01) buổi thi đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

d) Thời gian làm bài thi: 180 phút. Phần thi nói môn Tiếng Anh của mỗi thí sinh 10 phút (05 phút chuẩn bị, 05 phút trình bày).

đ) Số lượng thí sinh đăng ký dự thi: Không giới hạn số lượng thí sinh tham gia dự thi của từng đơn vị. Các đơn vị có trách nhiệm tuyển chọn thí sinh dự thi có năng khiếu về môn học, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định để tham gia dự thi.

e) Lịch thi, địa điểm tổ chức

- Ngày 16/9/2026:

+ 07 giờ 30: Họp thường trực Hội đồng coi thi;

+ 08 giờ 30: Họp toàn thể Hội đồng coi thi.

- Ngày 17/9/2026:

+ 06 giờ 30: Khai mạc Kỳ thi, tổ chức thi;

+ 07 giờ 25: Phát đề thi cho thí sinh;

+ 07 giờ 30: Bắt đầu tính giờ làm bài.

- Ngày 18/9/2026: Tổ chức thi các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học và thi nói môn Tiếng Anh.

+ 07 giờ 25: Phát đề thi cho thí sinh;

+ 07 giờ 30: Bắt đầu tính giờ làm bài. Đối với phần thi nói môn Tiếng Anh, thí sinh bắt đầu bắt thăm đề lúc 07 giờ 30.

- Địa điểm đặt Hội đồng coi thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết và Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành.

g) Thành lập đội tuyển

Căn cứ vào kết quả của Kỳ thi chọn đội tuyển và Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia, Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2026-2027. Học sinh được chọn vào đội tuyển thi chọn học sinh giỏi quốc gia được xem xét công nhận là học sinh giỏi cấp tỉnh theo quy định tổ chức thi chọn học sinh giỏi của tỉnh.

2.2. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12

a) Đối tượng: Học sinh, học viên đang học cấp THPT tại các cơ sở giáo dục và được các đơn vị tuyển chọn.

b) Môn thi

Tổ chức thi 10 môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và Pháp luật (GDKT&PL), Tiếng Anh và Tin học.

c) Hình thức thi

- Môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính với các môi trường lập trình: Free Pascal/Lazarus, Code Block/Dev-C++ hoặc các môi trường tương đương khác; môn Tiếng Anh thi kết hợp các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu và viết; các môn còn lại thi viết;

- Tổ chức một (01) buổi thi đối với tất cả các môn.

d) Thời gian làm bài thi: 180 phút.

đ) Số lượng thí sinh đăng ký dự thi:

- Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: Tương

ứng với mỗi lớp chuyên thuộc khối lớp 12 năm học 2025 – 2026, đơn vị được đăng ký dự thi tối đa 25 học sinh.

- Trường có từ 28 lớp cấp THPT trở lên được đăng ký dự thi tối đa 15 học sinh/môn.

- Trường THPT có từ 18 đến 27 lớp cấp THPT được đăng ký dự thi tối đa 10 học sinh/môn.

- Trường THPT có dưới 18 lớp cấp THPT và các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX (gọi chung là các trung tâm) được đăng ký dự thi tối đa 05 học sinh/môn.

e) Lịch thi, địa điểm tổ chức

- Ngày 27/01/2026:

- + 07 giờ 30: Họp thường trực Hội đồng coi thi;

- + Tiếp nhận cơ sở tổ chức thi.

- Ngày 28/01/2026:

- + 08 giờ 00: Họp toàn thể Hội đồng coi thi;

- + Triển khai Quy chế thi và kiểm tra điều kiện tổ chức thi.

- Ngày 29/01/2026:

- + 06 giờ 30: Khai mạc Kỳ thi, tổ chức thi;

- + 07 giờ 25: Phát đề thi cho thí sinh;

- + 07 giờ 30: Bắt đầu tính giờ làm bài.

g) Địa điểm đặt Hội đồng coi thi: Trường THPT Trần Quốc Tuấn, Trường THPT số 1 Tư Nghĩa và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành.

2.3. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9

a) Đối tượng: Học sinh cấp THCS được tuyển chọn từ UBND cấp xã.

b) Môn thi: Tổ chức thi 07 môn: Toán, Khoa học tự nhiên, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh và Giáo dục công dân (GDGD).

c) Hình thức thi:

- Môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính với các môi trường lập trình: Free Pascal/Lazarus, Code Block/Dev-C++ hoặc các môi trường tương đương khác; môn Tiếng Anh thi kết hợp các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu, viết và phần thi nói; các môn còn lại thi viết;

- Tổ chức hai (02) buổi thi đối với môn Tiếng Anh (01 buổi thi các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu, viết và 01 buổi thi phần thi nói); tổ chức một (01) buổi thi đối với các môn còn lại.

d) Thời gian làm bài thi mỗi môn: 150 phút. Phần thi nói môn Tiếng Anh của mỗi thí sinh 08 phút (05 phút chuẩn bị, 03 phút trình bày).

đ) Số lượng thí sinh đăng ký dự thi: Sở GDĐT quy định sau.

e) Lịch thi, địa điểm tổ chức

- Ngày 17/3/2026:

+ 07 giờ 30: Họp Lãnh đạo, Thư ký Hội đồng coi thi;

+ 08 giờ 30: Tiếp nhận cơ sở vật chất phục vụ thi.

- Ngày 18/3/2026:

08 giờ 00: Họp toàn thể Hội đồng coi thi; triển khai Quy chế thi và kiểm tra các điều kiện tổ chức thi.

- Ngày 19/3/2026:

* Buổi Sáng:

+ 07 giờ 00: Khai mạc Kỳ thi, tổ chức thi;

+ 07 giờ 55: Phát đề thi cho thí sinh;

+ 08 giờ 00: Bắt đầu tính giờ làm bài.

* Buổi Chiều:

13 giờ 30: Tổ chức thi nói môn Tiếng Anh.

g) Địa điểm đặt Hội đồng coi thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết; Trường THPT Lê Trung Đình và Trường THCS-THPT Liên Việt Kon Tum.

2.4. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11

a) Đối tượng: Học sinh, học viên đang học lớp 10, 11 THPT được tuyển chọn từ các cơ sở giáo dục có cấp THPT.

b) Môn thi: Tổ chức thi 10 môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDKT&PL, Tiếng Anh và Tin học.

c) Hình thức thi

- Môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính với các môi trường lập trình: Free Pascal/Lazarus, Code Block/Dev-C++ hoặc các môi trường tương đương khác; môn Tiếng Anh thi kết hợp các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu, viết và phần thi nói; các môn còn lại thi viết;

- Tổ chức hai (02) buổi thi đối với môn Tiếng Anh (01 buổi thi các kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu, viết và 01 buổi thi phần thi nói); tổ chức 01 buổi thi đối với các môn còn lại.

d) Thời gian làm bài thi mỗi môn: 180 phút. Phần thi nói môn Tiếng Anh của mỗi thí sinh 08 phút (05 phút chuẩn bị, 03 phút trình bày).

đ) Số lượng thí sinh đăng ký thi:

- Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: Tương ứng với mỗi lớp chuyên thuộc khối 11, đơn vị được đăng ký dự thi tối đa 25 học sinh.

- Trường có tổng số lớp 10 và lớp 11 từ 19 lớp trở lên được đăng ký dự thi tối đa 15 học sinh/môn.

- Trường có tổng số lớp 10 và 11 từ 09 đến 18 lớp được đăng ký dự thi tối đa 10 học sinh/môn.

- Trường có tổng số lớp 10 và 11 dưới 09 lớp và các trung tâm được đăng ký dự thi tối đa 05 học sinh/môn.

e) Lịch thi, địa điểm tổ chức

- Ngày 14/4/2026:

+ 07 giờ 30: Họp Lãnh đạo, Thư ký Hội đồng coi thi;

+ 08 giờ 30: Tiếp nhận cơ sở vật chất phục vụ thi.

- Ngày 15/4/2026:

08 giờ 00: Họp toàn thể Hội đồng coi thi; triển khai Quy chế thi và kiểm tra các điều kiện tổ chức thi.

- Ngày 16/4/2026:

* Buổi Sáng:

+ 6 giờ 30: Khai mạc Kỳ thi, tổ chức thi;

+ 07 giờ 25: Phát đề thi cho thí sinh;

+ 07 giờ 30: Bắt đầu tính giờ làm bài.

* Buổi Chiều: 13 giờ 30: Tổ chức phần thi nói môn Tiếng Anh.

g) Địa điểm đặt Hội đồng coi thi: Trường THPT số 1 Tư Nghĩa, Trường THPT Lê Trung Đình và Trường THPT Kon Tum.

3. Nội dung thi

a) Kỳ thi chọn đội tuyển: Nội dung thi nằm trong phạm vi Chương trình giáo dục phổ thông, nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông hiện hành. Đề thi các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học có nội dung liên quan đến thực hành.

b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9, 11, 12: Nội dung thi thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT về ban hành nội dung, cấu trúc đề thi học sinh giỏi cấp trung học năm học 2025-2026.

III. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia trung học phổ thông

1. Hồ sơ dự thi

Những trường có học sinh được chọn vào đội tuyển, Hiệu trưởng lập hồ sơ dự thi gửi về Sở GDĐT **trước ngày thi 30 ngày**. Hồ sơ của học sinh dự thi gồm:

- Học bạ chính của cấp học (trong trường hợp kỳ thi được tổ chức trước khi kết thúc Học kỳ I của năm học) hoặc Phiếu báo xếp loại rèn luyện và học tập học kỳ I của từng thí sinh, có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường (trong trường hợp kỳ thi được tổ chức ngay sau khi kết thúc Học kỳ I);

- 01 ảnh 4cm x 6cm cho mỗi thí sinh, ảnh chụp không quá 03 tháng trước ngày tổ chức thi theo kiểu làm căn cước công dân; mặt sau ghi rõ họ, họ đệm, tên, ngày, tháng, năm, nơi sinh.

2. Thời gian, địa điểm

- Thời gian theo lịch thi của Bộ GDĐT.
- Địa điểm đặt Hội đồng coi thi: Trường THPT chuyên Lê Khiết.

IV. Giới thiệu cán bộ quản lý, giáo viên làm nhiệm vụ ra đề thi, coi thi, chấm thi đối với các kỳ thi cấp tỉnh

1. Công tác ra đề thi

Trường THPT chuyên Lê Khiết, THPT chuyên Nguyễn Tất Thành và các đơn vị có thí sinh tham dự kỳ thi có trách nhiệm giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia công tác ra đề thi. Cụ thể:

- a) Kỳ thi chọn đội tuyển và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11, 12:
 - Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: 03 giáo viên/môn thi;
 - Các đơn vị có thí sinh đăng ký dự thi: 02 giáo viên/môn.
- b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9:
 - Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: 02 giáo viên/môn thi (02 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 02 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí).
 - UBND cấp xã có đội tuyển tham dự Kỳ thi:
 - + UBND phường: 02 giáo viên/môn (02 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 02 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí);
 - + UBND xã, đặc khu: 01 giáo viên/môn (01 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 01 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí).

2. Công tác coi thi

Đối với mỗi Kỳ thi, các trường THCS, THPT thuộc các trường trên địa bàn phường nơi tổ chức Hội đồng coi thi giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia công tác coi thi. Số lượng cán bộ, giáo viên tham gia công tác coi thi của từng đơn vị theo quy định của Sở GDĐT trước mỗi Kỳ thi.

3. Công tác chấm thi

Trường THPT chuyên Lê Khiết, THPT chuyên Nguyễn Tất Thành và các đơn vị có thí sinh tham dự kỳ thi có trách nhiệm giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia công tác chấm thi như sau:

- a) Kỳ thi chọn đội tuyển và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 11, 12:
 - Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: 03 giáo viên/môn thi;
 - Các đơn vị có thí sinh đăng ký dự thi: 02 giáo viên/môn.
- b) Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9:
 - Trường THPT chuyên Lê Khiết và THPT chuyên Nguyễn Tất Thành: 02 giáo

viên/môn thi (02 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 02 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí).

- UBND cấp xã có đội tuyển tham dự Kỳ thi:

+ UBND phường: 06 giáo viên/môn (06 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 06 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí);

+ UBND xã, đặc khu: 03 giáo viên/môn (03 giáo viên/mạch kiến thức đối với môn Khoa học tự nhiên, 03 giáo viên/phân môn đối với môn Lịch sử - Địa lí).

4. Tiêu chuẩn cán bộ, giáo viên tham gia công tác thi: Thực hiện theo Quy định tổ chức thi chọn học sinh giỏi của tỉnh.

Danh sách cử cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ coi thi, chấm thi gửi cùng lúc với dữ liệu thí sinh dự thi, theo địa chỉ phongtktd.soquangngai@moet.edu.vn, đồng thời gửi văn bản điện tử qua Hệ thống iOffice về Sở GDĐT **chậm nhất trước ngày thi 30 ngày**.

V. Phúc khảo

Mọi thí sinh được quyền đề nghị phúc khảo bài thi. Hồ sơ phúc khảo gồm:

- Đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh;
- Công văn đề nghị phúc khảo bài thi của Hiệu trưởng hoặc Giám đốc Trung tâm (*đối với học sinh/học viên cấp THPT*) hoặc Hiệu trưởng trường có cấp THCS (*đối với học sinh cấp THCS*) nơi có thí sinh xin phúc khảo.
- Hồ sơ đề nghị phúc khảo phải được gửi về Sở GDĐT theo địa chỉ: phongtktd.soquangngai@moet.edu.vn, đồng thời gửi văn bản điện tử qua Hệ thống iOffice trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả. Quá thời hạn, hồ sơ đề nghị phúc khảo không được chấp nhận.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các địa phương, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Nếu có những vướng mắc hoặc đề xuất, các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGDCNTT) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung./.

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Giám đốc Sở GDĐT (báo cáo);
- Các PGĐ Sở GDĐT (theo dõi, chỉ đạo);
- Các phòng CMNV thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, QLCLGDCNTT(Dùng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đoàn Thành Nhân

Phụ lục I
DANH SÁCH CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN
GIỚI THIỆU LÀM CÔNG TÁC RA ĐỀ THI, COI THI, CHẤM THI
(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD&CNTT ngày /9/2025 của Sở GDĐT)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Môn dạy	Nhiệm vụ	Ghi chú
	<i>Ví dụ</i>					
1	Nguyễn Văn A	GV	THPT Bình Sơn	Hóa học	Chấm thi	
2	Nguyễn Văn B	GV	THPT Bình Sơn	Toán	Coi thi, Chấm thi	
3	Nguyễn Văn C	TTCM	THPT Bình Sơn	Ngữ văn	Coi thi	
4	Nguyễn Văn D	GV	THPT Bình Sơn	Vật lý	Không tham gia	Con thi
	...					

- Dữ liệu tạo trong Microsoft Excel.

- Ngoài danh sách giới thiệu cán bộ giáo viên ra đề, coi thi, chấm thi, các đơn vị phải gửi kèm danh sách cán bộ, giáo viên có người thân (*con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng*) đăng ký dự thi của đơn vị mình.

Phụ lục II
QUY ĐỊNH VỀ DỮ LIỆU CỦA THÍ SINH DỰ THI

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD&CNTT ngày /9/2025 của Sở GDĐT)

1. Mã môn dự thi của thí sinh

<i>Môn dự thi</i>	<i>Mã</i>	<i>Môn dự thi</i>	<i>Mã</i>
Toán	1	Ngữ văn	6
Vật lý (KHTN)	2	Lịch sử (LS&ĐL)	7
Hóa học (KHTN)	3	Địa lý (LS&ĐL)	8
Sinh học (KHTN)	4	Tiếng Anh	9
Tin học	5	GDKT&PL/GDCD	10

2. Quy định cấu trúc của danh sách thí sinh dự thi:

<i>TT</i>	<i>Name</i>	<i>Diễn giảng</i>	<i>Type</i>	<i>Width</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Madv	Mã đơn vị	C	3	
2	Hoten	Họ và tên của thí sinh	C	30	
4	Ngaysinh	Ngày sinh của thí sinh	C	6	dd/mm/yy
5	Noisinh	Nơi sinh của thí sinh	C	27	tên tỉnh/TP
6	Phai	Giới tính của thí sinh	N	1	Nam: 1, Nữ: 0
7	Dantoc	Dân tộc	C	15	
8	Lop	Lớp đang học của thí sinh	C	5	
9	Tentruong	Trường đang học của thí sinh	C	30	
10	Mamon	Mã môn dự thi	N	1	Theo mục 1
12	DiemTB	Điểm TB môn dự thi	C	5	
12	Hoctap	Xếp loại học tập của học sinh	C	1	1- Tốt, 2 - Khá
13	renluyen	Xếp loại rèn luyện của học sinh	C	1	1- Tốt, 2 - Khá
14	Ghichu	Ghi chú cần thiết khác	C	30	

Một số điều cần lưu ý:

- Dữ liệu tạo trong Microsoft Visual Foxpro 9.0; Font: .VnTime.
 - Trường hoten tất cả đều ghi chữ thường ví dụ: Nguyễn Văn An thì nhập nguyên văn an; ngày sinh 07/09/2004 thì nhập 070904.
 - Tên File đặt theo mã đơn vị (phụ lục III và phụ lục IV).
- Ví dụ: Trường THPT Trần Quốc Tuấn, đặt tên file: TQT.DBF.

Phụ lục III
DANH SÁCH MÃ ĐƠN VỊ (CẤP THPT)

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD&CNTT ngày /9/2025 của Sở GDĐT)

TT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Ghi chú
1.	BSO	THPT Bình Sơn	
2.	LQĐ	THPT Lê Quý Đôn	
3.	TKP	THPT Trần Kỳ Phong	
4.	VTG	THCS&THPT Vạn Tường	
5.	VNG	THPT Võ Nguyên Giáp	
6.	HTK	THPT Huỳnh Thúc Kháng	
7.	BGA	THPT Ba Gia	
8.	TDI	THPT TT Trương Định	
9.	SMY	THPT Sơn Mỹ	
10.	LKH	THPT chuyên Lê Khiết	
11.	TQT	THPT Trần Quốc Tuấn	
12.	LTĐ	THPT Lê Trung Đình	
13.	NTT	PTDTNT THPT tỉnh Quảng Ngãi	
14.	HVT	THPT TT Hoàng Văn Thụ	
15.	IEC	Trường Iec Quảng Ngãi	
16.	CVA	THPT Chu Văn An	
17.	TN1	THPT số 1 Tư Nghĩa	
18.	TN2	THPT số 2 Tư Nghĩa	
19.	TXA	THPT Thu Xà	
20.	PVĐ	THPT Phạm Văn Đồng	
21.	MĐ2	THPT số 2 Mộ Đức	
22.	NCT	THPT Nguyễn Công Trứ	
23.	TQD	THPT Trần Quang Diệu	
24.	ĐP1	THPT số 1 Đức Phổ	

TT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Ghi chú
25.	LTV	THPT Lương Thế Vinh	
26.	ĐP2	THPT số 2 Đức Phổ	
27.	NCP	THPT Nguyễn công Phương	
28.	NH1	THPT số 1 Nghĩa Hành	
29.	NH2	THPT số 2 Nghĩa Hành	
30.	BTO	THPT Ba Tơ	
31.	PKB	THPT Phạm Kiệt	
32.	MLG	THPT Minh Long	
33.	QTR	THPT Quang Trung	
34.	SHA	THPT Sơn Hà	
35.	PKS	THCS&THPT Phạm Kiệt	
36.	ĐTH	THPT Đinh Tiên Hoàng	
37.	TBG	THPT Trà Bồng	
38.	PMG	THCS&THPT Phó Mục Gia	
39.	TTA	THPT Tây Trà	
40.	LSO	THPT Lý Sơn	
41.	KTM	THPT Kon Tum	
42.	LLI	THPT Lê Lợi	
43.	NVC	THPT Nguyễn Văn Cừ	
44.	DTN	THPT Duy Tân	
45.	NTR	THPT Nguyễn Trãi	
46.	THĐ	THPT Trần Hưng Đạo	
47.	NHU	THPT Nguyễn Huệ	
48.	PĐP	THPT Phan Đình Phùng	
49.	TPU	THPT Trần Phú	
50.	NMY	THPT Ngô Mỹ	
51.	PBC	THPT Phan Bội Châu	

TT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Ghi chú
52.	TCH	THPT Trường Chinh	
53.	PCT	THPT Phan Chu Trinh	
54.	ĐHA	PTDTNT THPT Đắk Hà	
55.	ITO	PTDTNT THPT Ia Toi	
56.	NKT	PT DTNT THPT Kon Tum	
57.	ĐTO	PTDTNT THPT Đắk Tô	
58.	ĐGL	PTDTNT THPT Đắk Glei	
59.	ĐRV	PTDTNT THCS&THPT Đắk Rve	
60.	STY	PTDTNT THPT Sa Thầy	
61.	MĐE	PTDTNT THPT Măng Đen	
62.	TMR	PTDTNT THPT Tu Mơ Rông	
63.	CTT	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	
64.	LVK	THCS&THPT Liên Việt Kon Tum	
65.	TBS	TT GDNN-GDTX khu vực Bình Sơn	
66.	TTT	TT GDTX tỉnh Quảng Ngãi	
67.	TMD	TT GDNN-GDTX khu vực Mộ Đức	
68.	TĐP	TT GDNN-GDTX khu vực Đức Phổ	
69.	TBT	TT GDNN-GDTX khu vực Ba Tơ	
70.	TKT	TT GDTX Kon Tum	
71.	TĐH	TT GDNN-GDTX Đắk Hà	
72.	TĐT	TT GDNN-GDTX Đắk Tô	
73.	TTM	TT GDNN-GDTX Tu Mơ Rông	
74.	TĐG	TT GDNN-GDTX Đắk Glei	
75.	TNH	TT GDNN-GDTX Ngọc Hồi	
76.	TKR	TT GDNN-GDTX Kon Rẫy	
77.	TKL	TT GDNN-GDTX Kon Plông	
78.	TST	TT GDNN-GDTX Sa Thầy	

Phụ lục IV
DANH SÁCH MÃ ĐƠN VỊ (CẤP THCS)

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD&CNTT ngày /9/2025 của Sở GDĐT)

TT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	Ghi chú
1.	X01	xã Bình Chương	
2.	X02	xã Bình Minh	
3.	X03	xã Bình Sơn	
4.	X04	xã Đông Sơn	
5.	X05	xã Vạn Tường	
6.	X06	phường Nghĩa Lộ	
7.	X07	xã Ba Gia	
8.	X08	xã Sơn Tịnh	
9.	X09	xã Thọ Phong	
10.	X10	xã Trường Giang	
11.	X11	phường Cẩm Thành	
12.	X12	phường Trương Quang Trọng	
13.	X13	xã An Phú	
14.	X14	xã Tịnh Khê	
15.	X15	xã Nghĩa Giang	
16.	X16	xã Trà Giang	
17.	X17	xã Tư Nghĩa	
18.	X18	xã Vệ Giang	
19.	X19	xã Lân Phong	
20.	X20	xã Long Phụng	
21.	X21	xã Mỏ Cày	
22.	X22	xã Mộ Đức	
23.	X23	phường Đức Phổ	

24.	X24	phường Sa Huỳnh	
25.	X25	phường Trà Câu	
26.	X26	xã Khánh Cường	
27.	X27	xã Nguyễn Nghiêm	
28.	X28	xã Đình Cương	
29.	X29	xã Nghĩa Hành	
30.	X30	xã Phước Giang	
31.	X31	xã Thiện Tín	
32.	X32	xã Ba Đình	
33.	X33	xã Ba Động	
34.	X34	xã Ba Tô	
35.	X35	xã Ba Tư	
36.	X36	xã Ba Vì	
37.	X37	xã Ba Vinh	
38.	X38	xã Đặng Thùy Trâm	
39.	X39	xã Minh Long	
40.	X40	xã Sơn Mai	
41.	X41	xã Sơn Hà	
42.	X42	xã Sơn Hạ	
43.	X43	xã Sơn Kỳ	
44.	X44	xã Sơn Linh	
45.	X45	xã Sơn Thủy	
46.	X46	xã Sơn Tây	
47.	X47	xã Sơn Tây Hạ	
48.	X48	xã Sơn Tây Thượng	
49.	X49	xã Cà Đam	
50.	X50	xã Đông Trà Bồng	
51.	X51	xã Tây Trà	

52.	X52	xã Tây Trà Bồng	
53.	X53	xã Thanh Bồng	
54.	X54	xã Trà Bồng	
55.	X55	đặc khu Lý Sơn	
56.	X56	phường Đắk Bla	
57.	X57	phường Đắk Cấm	
58.	X58	phường Kon Tum	
59.	X59	xã Đắk Rơ Wa	
60.	X60	xã Ia Chim	
61.	X61	xã Ngọc Bay	
62.	X62	xã Đắk Long	
63.	X63	xã Đắk Môn	
64.	X64	xã Đắk Pék	
65.	X65	xã Đắk Plô	
66.	X66	xã Ngọc Linh	
67.	X67	xã Xốp	
68.	X68	xã Bờ Y	
69.	X69	xã Dục Nông	
70.	X70	xã Sa Loong	
71.	X71	xã Đắk Tô	
72.	X72	xã Kon Đào	
73.	X73	xã Ngọc Tụ	
74.	X74	xã Kon Plông	
75.	X75	xã Măng Bút	
76.	X76	xã Măng Đen	
77.	X77	xã Đắk Kôi	
78.	X78	xã Đắk Rve	
79.	X79	xã Kon Braih	

80.	X80	xã Đăk Hà	
81.	X81	xã Đăk Mar	
82.	X82	xã Đăk Pxi	
83.	X83	xã Đăk Ui	
84.	X84	xã Ngọk Réo	
85.	X85	xã Ba Xa	
86.	X86	xã Mô Rai	
87.	X87	xã Rờ Koi	
88.	X88	xã Sa Bình	
89.	X89	xã Sa Thầy	
90.	X90	xã Ya Ly	
91.	X91	xã Đăk Sao	
92.	X92	xã Đăk Tờ Kan	
93.	X93	xã Măng Ri	
94.	X94	xã Tu Mơ Rông	
95.	X95	xã Ia Đal	
96.	X96	xã Ia Toi	